

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST  
Ngày 05-01-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Thi

Bà Bùi Thị Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2023/TLST-HS ngày 05/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2023/QĐXXST-HS ngày 22/12/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L, sinh ngày 23 tháng 12 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố ..., thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn X và bà Đỗ Thị M (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị M và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 10/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/9/2023, ngày 03/11/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Công an huyện A, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng;

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phạm Nguyễn Th - Chức vụ: Đội trưởng Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện A; vắng mặt.

2. Anh Vũ Xuân D, sinh năm: 1991; địa chỉ: Số 50/182 Đ, phường L, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-CAHP-PC08 ngày 02/02/2023 của Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng và Kế hoạch số 204/KH-CAAD ngày 05/02/2023 của Trưởng Công an huyện A về tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm chuyên đề nồng độ cồn, tốc độ, coi nới thùng xe và chở hàng quá tải trọng, quá khổ trên đường bộ năm 2023. Ngày 10/9/2023, ban chỉ huy đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện A phân công tổ công tác gồm đồng chí Đỗ Đức V, chức vụ Phó đội trưởng - Tổ trưởng; cùng các cán bộ đồng chí Nguyễn Hồng Đ; Hoàng Trung H, Trần D T, Nguyễn Văn P, Trần Văn T, Vũ Xuân D, Phạm D H, Phạm Văn B, Phạm Hữu Kh, Phạm Hồng S, Trần Thế M, Nguyễn Quang D, Hoàng Văn H, Lê Đức A tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trên tỉnh lộ 351 khu vực xã N, huyện A. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 10/9/2023, tổ công tác phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Biển kiểm soát 15A - 577.63 do Hoàng Văn L điều khiển đi theo hướng thị trấn A đi ngã tư Long Thành. Lúc này, đồng chí Nguyễn Văn Phú và Trần Văn Thế đứng ở vị trí đầu điểm chốt sử dụng gậy và còi ra hiệu lệnh giảm tốc độ và hướng dẫn đi vào làn kiểm tra. Tuy nhiên Hoàng Văn L không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển xe đi sang làn đường ngược chiều đi về hướng ngã tư Long Thành. Thấy vậy, đồng chí Phạm Văn B và đồng chí Phạm Hồng S đi ra đứng phía trước đầu xe ô tô Biển kiểm soát 15A - 577.63 sử dụng gậy và còi ra hiệu lệnh dừng phương tiện thì L điều khiển xe giảm tốc độ nhưng không dừng xe theo hiệu lệnh. Đồng chí B và đồng chí S đứng trước đầu xe liên tục ra hiệu lệnh và dùng tay vỗ vào đầu xe ô tô yêu cầu dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn nhưng L vẫn tiếp tục điều khiển xe tiến về phía trước, đẩy lùi đồng chí Bàn và đồng chí Sơn về phía sau rồi tăng ga bỏ chạy. Đồng chí Phạm D H điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-006-62, đồng chí Phạm Hữu Kh điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-006.73 và đồng chí Vũ Xuân D điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-006.99 là những xe chuyên dụng của lực lượng Cảnh sát giao thông đuổi theo xe ô tô do L điều khiển về hướng ngã tư Long Thành. Đến ngã tư Long Thành, L điều khiển xe ô tô vượt đèn đỏ đi vào Quốc lộ 5 hướng Hải Phòng - Hà Nội. Khi đến ngã 3 Nguyễn Trãi, Quốc lộ 5, thuộc xã An Hưng, huyện A, Hải Phòng, đồng chí Vũ Xuân D vượt lên trước xe ô tô Biển kiểm soát 15A - 577.63 thì Hoàng Văn L đánh lái sang trái đâm vào đuôi xe mô tô do đồng chí D điều khiển làm đồng chí Vũ Xuân D bị ngã xuống đường gây thương tích nhẹ. Hoàng Văn L tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy đến trạm thu phí số 2, Quốc lộ 5 rồi đi vào đường liên xã Lê Thiện - Tân Tiến, sang đường liên xã Tân Tiến - H, lúc này liên tục đuổi theo sau là đồng chí Phạm D Hùng yêu cầu L dừng xe nhưng L không chấp hành và điều khiển xe đi về nhà ông Nguyễn Văn Bốn, sinh năm 1961, trú tại thôn H, xã H, huyện A, Hải Phòng (bố vợ của L). Khi đến nhà ông Bốn, L dừng xe và vào nhà ông Bốn trốn tránh. Lực lượng Cảnh sát giao thông huyện A đã phối hợp cùng Công an xã H yêu cầu Hoàng Văn L về trụ sở làm việc lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Kiểm tra nồng độ cồn của L là 0,688 miligam/lít khí thở. Đồng chí Vũ Xuân D bị thương nhẹ, khám

tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp và về nhà tự điều trị.

Tại kết luận giám định số 682/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 03/10/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đối với thương tích của anh Vũ Xuân D: tổn thương phù tủy xương ở mâm chày phải và xương bánh chè tại thời điểm giám định không gây cứng khớp gối phải nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Thương tích có đặc điểm do tác động tương hỗ với vật tày gây nên.

Tại kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐG ngày 12/10/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện A kết luận: Ốp bột chống nóng thay thế trị giá 200.000đồng, phần nhựa xe khu vực cánh yếm và lớp sườn sửa chữa trị giá 300.000đồng, biển số xe cong vỡ thay thế trị giá 200.000đồng, cao su gác chân bên phải thay thế trị giá 50.000đồng. Tổng giá trị hư hỏng của xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-006-99 là 750.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, L khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 10/9/2023, sau khi đưa con trai đến đá bóng ở sân vận động thị trấn A, Hoàng Văn Lđiều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 15A- 577.63 đến quán bia Hùng Xôm ở đường Máng nước thuộc thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện A, thành phố Hải Phòng để uống bia cùng các phụ huynh. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, cùng ngày 10/9/2023, sau khi uống bia xong Hoàng Văn Lđiều khiển xe ô tô đi từ quán bia ra đường 351 về ngã tư Long Thành để đến nhà bạn chơi. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Quỳnh Hoàng, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng cách khoảng 20m, L phát hiện có tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện A đang dừng các phương tiện để kiểm tra nồng độ cồn. Do đã sử dụng bia, sợ bị phạt nên L không chấp hành hiệu lệnh và thực hiện hành vi như trên. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 144/CT-VKSAD ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo từ 30 tháng đến 36 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án về tội Chống người thi hành công vụ. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện A và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám xét, biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện A lập vào ngày 10/9/2023, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐG ngày 12/10/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện A, thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 10/9/2023 tại chốt tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm chuyên đề nồng độ cồn trên đường 351, thuộc thôn Quỳnh Hoàng, xã N, huyện A đang thực hiện nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch, lực lượng Cảnh sát giao thông - Công an huyện A ra hiệu lệnh dừng phương tiện xe ô tô Biển kiểm soát 15A-577.63 do Hoàng Văn L điều khiển để kiểm tra nồng độ cồn. Do đã sử dụng rượu bia nên Hoàng Văn L không chấp hành hiệu lệnh dừng phương tiện, điều khiển xe ô tô đẩy lùi đồng chí Phạm Văn Bàn, Phạm Hồng Sơn và tăng ga bỏ chạy. Lực lượng Cảnh sát giao thông dừng xe mô tô chuyên dụng đuổi theo yêu cầu dừng phương tiện nhưng L tiếp tục điều khiển xe ô tô đâm vào đuôi xe mô tô chuyên dụng làm đồng chí Vũ Xuân D bị thương, xe mô tô chuyên dụng bị hư hỏng. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàn Văn L phạm tội “Chống người thi hành công vụ” vi phạm khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc loại tội ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, đã cản trở hoạt động của tổ công tác được Nhà nước giao nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của lực lượng công an đang làm nhiệm vụ và làm giảm hiệu lực quản lý của các cơ quan Nhà nước nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho Công an huyện A nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 khoản Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn L, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 15B-0060-99 là xe chuyên dụng do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố cấp cho Công an huyện A. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện A đã trả lại cho ông Phạm Nguyễn Thọ (đội trưởng Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện A - người được ủy quyền) quản lý. Đối với xe ô tô Biển kiểm soát 15A-577.63 tài liệu điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Mùa (sinh năm 1984) là vợ của Hoàng Văn L. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện A đã trả lại xe ô tô cho chị Mùa quản lý, sử dụng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Văn L đã bồi thường số tiền 750.000 đồng thiệt hại sửa chữa xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-006-99 cho Công an huyện A. Anh Vũ Xuân D không yêu cầu L bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Do vậy, Hội đồng xét xử không còn gì phải xét.

[9] Đối với hành vi Hoàng Văn L điều khiển xe ô tô khi trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,688 miligam/lít khí thở, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 3837 ngày 20/9/2023 với mức phạt 35.000.000 đồng và tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe trong thời hạn 23 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Văn L15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời gian thử thách của án treo 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Văn L cho Ủy ban nhân dân Thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghị vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp được hưởng án treo vi phạm pháp luật, ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Việc giải quyết trường hợp được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

- Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

- Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh đối với bị cáo Hoàng Văn L.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có

quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Cơ quan điều tra Công an huyện A;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện A;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hương**